Ngày soạn.....
Ngày dạy.....

CHỦ ĐỀ 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (2 TIẾT)
BÀI 3: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (TIẾT 4)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá và di sản thiên nhiên.

– Có ý thức vận động các bạn và mọi người ở xung quanh cùng tham gia bảo vệ các di sản văn hoá và di sản thiên nhiên ở địa phương.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt

+ Biết khai thác và vận dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học theo sự hướng dẫn của GV.

+ Biết sưu tầm, tìm kiếm các tư liệu liên quan đến bài học để thực hiện các hoạt động. luyện tập thực hành vận dụng, liên hệ thực tế.

- Năng lực số:

+ 1.2.NC1b: Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số dựa trên các tiêu chí về độ tin cậy, tính chính xác, tính phù hợp với mục đích sử dụng.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước, có ý thức trân trọng và bảo vệ những di tích lịch sử - văn hóa, chăm chỉ tìm tòi, khám phá lịch sử.

II . THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Phương tiện làm việc nhóm
- Phiếu học tập

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Chuẩn bị theo yêu cầu của giáo viên

3. Thiết bị số và AI hỗ trợ: Điện thoại thông minh hoặc máy tính có kết nối mạng của các nhóm để tra cứu các dự án số hóa di sản bằng công nghệ thực tế.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1. Khởi động:

a.Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu nội dung bài mới.

b.Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

c. Sản phẩm: Nội dung trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện

Nhiệm vụ 1:

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ

Xem video và cho biết đây là di sản văn hóa nào đang được nhắc tới trong video?

A. Quan họ
B. Chèo
C. Nhã nhạc cung đình Huế

Nhiệm vụ 2: GV cho HS xem video Ai dẫn dắt vào nội dung bài học

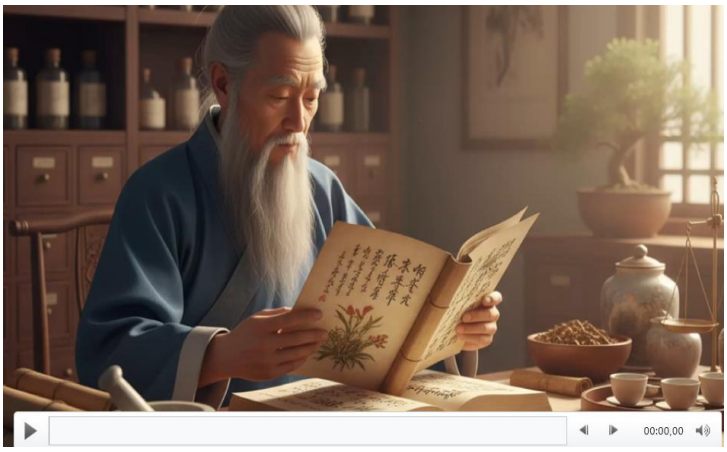

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Nhận xét, đánh giá:

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

Hoạt động 2. Hình thành kiến thức

1. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên

a. Mục tiêu: Phân tích được mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.

- Phân tích được vai trò của Sử học đối với một số ngành, nghề trong lĩnh vực công

nghiệp văn hóa.

b. Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d. Tổ chức thực hiện

<table>
<tr><th>Hoạt động dạy – học</th><th>Sản phẩm dự kiến</th><th>Tích hợp NLS và AI</th></tr>
<tr>
<td>
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ
Nhiệm vụ 1: Mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.
PHÂN LOẠI GIÁ TRỊ DI SẢN
Xếp các nội dung sau vào đúng nhóm:
Giá trị lịch sử, Giá trị văn hoá, Giá trị kiến trúc – mĩ thuật, Giá trị thiên nhiên.
<table>
<tr><th>NỘI DUNG</th><th>NHÓM</th></tr>
<tr><td>1. Gắn với một cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm</td><td></td></tr>
<tr><td>2. Thể hiện phong tục, tín ngưỡng của cộng đồng</td><td></td></tr>
<tr><td>3. Có hoa văn chạm khắc độc đáo</td><td></td></tr>
<tr><td>4. Có cảnh quan núi, sông, hang động đẹp</td><td></td></tr>
<tr><td>5. Gắn với nhân vật lịch sử nổi tiếng</td><td></td></tr>
<tr><td>6. Có kết cấu xây dựng cổ đặc sắc</td><td></td></tr>
</table>
GV cho HS Làm bài tập

Nhiệm vụ 2: Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.
Gv yêu cầu HS lớp Lớp chia thành 4 nhóm:
Xem video, Đọc tư liệu SGK và Hoàn thành nhiệm vụ học tập sau
</td>
<td>
1. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.
a. Mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.
- Giá trị của các di sản thường thể hiện ở nhiều khía cạnh: lịch sử, văn hoá, kiến trúc, mĩ thuật, cảnh quan thiên nhiên,...
- Những kết quả nghiên cứu của Sử học về giá trị của di sản là cơ sở khoa học vững chắc cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản
b. Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.
- Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di
</td>
<td>
+ (10.C2.1): Giáo viên định hướng học sinh liên hệ thực tế:
+ Ứng dụng các công nghệ AI nào (như AI phục dựng hình ảnh 3D, hoặc hệ thống AI phân tích dữ liệu thời tiết để cảnh báo thiên tai tại các khu di sản thiên nhiên)
+ (10.C2.1): HS trình bày chi tiết ý tưởng ứng dụng AI để bảo tồn một di sản cụ thể ở Việt Nam mà nhóm đã chọn lựa.
+ Cả lớp tiến hành thảo luận, chất vấn về tính khả thi của giải pháp công nghệ đề xuất, nhấn mạnh ý nghĩa nhân văn của việc dùng AI để bảo vệ bản sắc văn hóa của các cộng đồng dân tộc thiểu số tại Việt Nam.
</td>
</tr>
</table>

PHIẾU HỌC TẬP

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản

Loại di sản	Nguy cơ	Cách bảo tồn
Di sản vật thể	.....	.....
Di sản phi vật thể	.....	.....
Di sản thiên nhiên	.....	.....

Nhiệm vụ 3: Thử tài âm nhạc

GV cho Cả lớp sẽ xem qua 1 lượt đoạn nhạc về 1 điệu hát quan họ. Sau khi nghe xong mỗi tổ sẽ cử 1 đại diện hát. Nếu trong trường hợp tổ không cử được ai hát thì cả tổ sẽ hát. Tổ nào hát hay nhất sẽ có 1 phần quà.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

GV khuyến khích học sinh hợp tác.

GV cung cấp tư liệu

sản góp phần quan trọng nhất trong việc hạn chế cũng như khắc phục có hiệu quả những tác động tiêu cực của điều kiện tự nhiên và của con người.

- Khi di sản được bảo tồn và phát huy giá trị sẽ góp phần phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

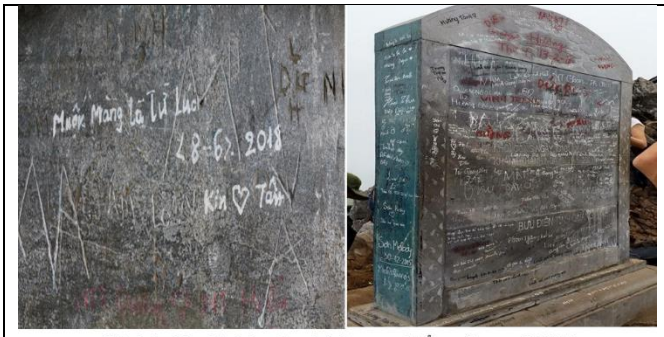

Vẽ bậy lên di tích: Căn bệnh nguy hiểm của người Việt

Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

Dự kiến sản phẩm

PHÂN LOẠI GIÁ TRỊ DI SẢN

Xếp các nội dung sau vào đúng nhóm:

Giá trị lịch sử, Giá trị văn hoá, Giá trị kiến trúc – mĩ thuật, Giá trị thiên nhiên.

NỘI DUNG	NHÓM
1. Gắn với một cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm	**Giá trị lịch sử**
2. Thể hiện phong tục, tín ngưỡng của cộng đồng	**Giá trị văn hoá**
3. Có hoa văn chạm khắc độc đáo	**Giá trị kiến trúc – mĩ thuật**
4. Có cảnh quan núi, sông, hang động đẹp	**Giá trị thiên nhiên**
5. Gắn với nhân vật lịch sử nổi tiếng	**Giá trị lịch sử**
6. Có kết cấu xây dựng cổ đặc sắc	**Giá trị kiến trúc – mĩ thuật**

Bước 4. Kết luận, nhận định

GV chuẩn hóa kiến thức lịch sử cho HS

Hoạt động 3. Luyện tập

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS lắng nghe ghi nhớ

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS

GV tổ chức trò chơi "Diệt virut corona ". Trò chơi gồm 4 câu hỏi trắc nghiệm

Ở mỗi câu hỏi, các em sẽ có thời gian 20 giây để đưa ra đáp án.Mỗi một câu trả lời đúng sẽ tiêu diệt được virut.

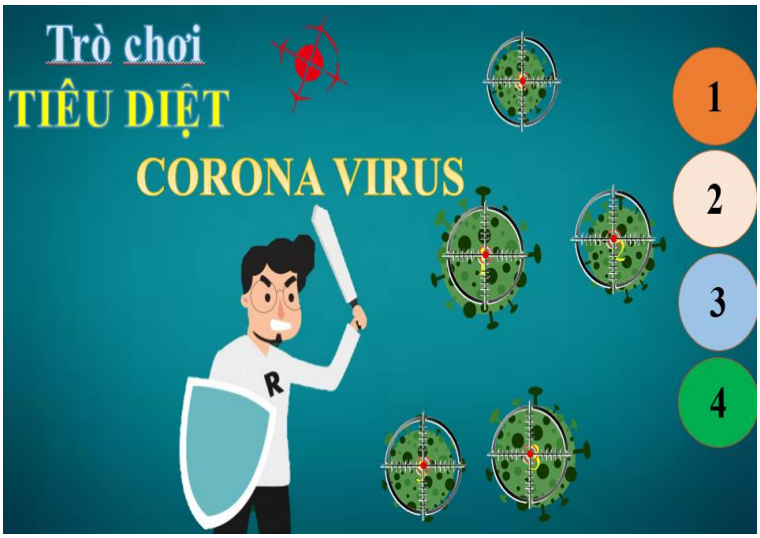

Câu 1. Sử học có mối quan hệ như thế nào với di sản văn hóa?

A. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản

B. Bảo tồn và khôi phục các di sản

C. Bảo vệ và lưu giữ các di sản

D. Bảo vệ, khôi phục các di sản

Câu 2. Di tích Chùa Thiên Mụ là di sản văn hóa nào dưới đây:

A. Di sản văn hóa phi vật thể

B. Di sản thiên nhiên

C. Di sản văn hóa vật thể

D. Di sản ẩm thực

Câu 3. Hát Xoan là di sản văn hóa nào dưới đây:

A. Di sản văn hóa vật thể

B. Di sản thiên nhiên

C. Di sản văn hóa phi vật thể

D. Di sản ẩm thực

Câu 4. Trong bảo tồn và phát huy giá trị của di sản, yêu cầu quan trọng nhất đặt ra là gì?

A. Đáp ứng yêu cầu quảng bá hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam
B. Phải đảm bảo giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học vì sự phát triển bền vững
C. Phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội
D. Phải đảm bảo giá trị thẩm mĩ của di sản

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:
- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động
- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	A	C	C	B

Hoạt động 4. Vận dụng

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

b. Nội dung:
+ Phát vấn
+ Hoạt động cá nhân/ cả lớp

c. Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

d.Tổ chức thực hiện

+ NLS 1.2.NC1b: Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số dựa trên các tiêu chí về độ tin cậy, tính chính xác, tính phù hợp với mục đích sử dụng.

HS biết khai thác thông tin từ sách, báo, internet và các cổng thông tin chính thống về di sản văn hóa, di sản thiên nhiên của địa phương; biết đánh giá, chọn lọc thông tin đáng tin cậy để đề xuất các biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS: Hoàn thành bảng sau

Địa phương (tỉnh hoặc thành phố) nơi em đang sinh sống và học tập có di sản văn hoá, di sản thiên nhiên nào? Em hãy đề xuất một số biện pháp để bảo tồn, phát huy tốt hơn giá trị của các di sản đó.

Biểu hiện năng lực số

+ HS lựa chọn từ khóa và nguồn thông tin số phù hợp (cổng thông tin của địa phương, Bộ Văn hóa, UNESCO, báo điện tử chính thống...).
+ HS xác định tiêu chí đánh giá thông tin trước khi sử dụng.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:
- HS tìm kiếm và thu thập thông tin từ nhiều nguồn số.
- HS đối chiếu, đánh giá độ tin cậy và tính phù hợp của các nguồn thông tin.
- HS lựa chọn các dữ liệu tiêu biểu về giá trị, thực trạng bảo tồn của di sản.
- HS phân tích thông tin để đề xuất các biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Bước 3: HS trình bày

Biểu hiện năng lực số

- HS trình bày kết quả tìm hiểu và các biện pháp đề xuất.
- HS giải thích căn cứ của các đề xuất dựa trên thông tin đã thu thập và đánh giá.
- HS trao đổi, phản biện và tiếp thu ý kiến từ GV và các nhóm khác.

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Biểu hiện năng lực số

- HS biết lựa chọn và sử dụng thông tin số có độ tin cậy cao để giải quyết nhiệm vụ học tập.
- HS vận dụng thông tin đã đánh giá để đưa ra các đề xuất phù hợp với thực tiễn địa phương.
- HS hình thành ý thức sử dụng thông tin số một cách có trách nhiệm, khách quan và có căn cứ khi giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo tồn di sản.

****

Ngày soạn.....
Ngày dạy.....

BÀI 3: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (TIẾT 5)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

– Giải thích được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.

– Nêu được tác động của du lịch với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Biết vận động mọi người xung quanh tham gia bảo vệ các di sản văn hóa, di sản thiên nhiên ở địa phương

- Năng lực số:

+ 5.3.NC1a: Áp dụng được các công cụ và công nghệ số khác nhau để tạo ra kiến thức cũng như các quy trình và sản phẩm.

+ 5.4.NC1c: Đề xuất được các cơ hội khác nhau để phát triển bản thân và cập nhật sự phát triển công nghệ số.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước, có ý thức trân trọng và bảo vệ những di tích lịch sử - văn hóa, chăm chỉ tìm tòi, khám phá lịch sử.

II . THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Phương tiện làm việc nhóm
- Phiếu học tập

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Chuẩn bị theo yêu cầu của giáo viên

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1. Khởi động:

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu nội dung bài mới.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

c. Sản phẩm: Nội dung trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS xem video AI về 1 số công trình kiến trúc

GV yêu cầu HS kể tên các công trình kiến trúc vừa tham quan

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Dự kiến sản phẩm

Bước 4: Nhận xét, đánh giá:

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

Hoạt động 2. Hình thành kiến thức

2. Sử học với sự phát triển du lịch

a. Mục tiêu: Trình bày được tác động của sự phát triển của các ngành nghề thuộc lĩnh

vực công nghiệp văn hóa đối với việc quảng bá cho truyền thống lịch sử và giá trị văn hóa của dân tộc, tri thức lịch ử và văn hóa nhân loại.

b. Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến	Tích hợp NLS và AI
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ **Nhiệm vụ 1:** Vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch GV yêu cầu HS lớp Lớp chia thành 4 nhóm: Đọc tư liệu SGK và Hoàn thành nhiệm vụ học tập sau Đoán tên các di tích văn hóa 	**2. Sử học với sự phát triển du lịch** **a. Vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch** - Những giá trị về lịch sử và văn hoá của mỗi dân tộc, của toàn nhân loại là nguồn tài nguyên quý báu của du lịch, đặc biệt là du lịch văn hoá. **b. Vai trò của du lịch đối với việc bảo tồn di tích lịch sử và di sản văn hoá** - Du lịch phát triển góp phần thúc đẩy việc bảo vệ di sản văn hoá, di tích lịch sử của các quốc gia. - Một phần doanh thu từ du lịch được tái đầu tư vào việc bảo tồn, tôn tạo, tôn vinh, phục dựng và quản lí di tích lịch sử – văn hoá, di sản vật thể.	**+ 5.4.NC1c:** Đề xuất được các cơ hội khác nhau để phát triển bản thân và cập nhật sự phát triển công nghệ số. **+ L4,5 (CB2)** Tìm được dữ liệu, thông tin và nội dung thông qua tìm kiếm đơn giản trong môi trường số

     Thảo luận cặp đôi: **Nhiệm vụ 2:** Vai trò của du lịch đối với việc bảo tồn di tích lịch sử và di sản văn hoá GV lớp chia thành 4 nhóm: Đọc tư liệu SGK và Hoàn thành nhiệm vụ học tập sau		

Nhận định	Đúng/Sai
1. Du lịch phát triển có thể góp phần bảo vệ di tích lịch sử, di sản văn hoá.	
2. Nhu cầu tham quan của du khách không ảnh hưởng gì đến công tác bảo tồn di sản.	
3. Doanh thu từ du lịch có thể được dùng để tôn tạo, phục dựng di tích.	
4. Di sản phi vật thể có thể được bảo tồn qua sưu tầm, truyền dạy, trình diễn.	
5. Muốn du lịch văn hoá phát triển bền vững thì cần chăm lo bảo tồn di sản.	

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

GV khuyến khích học sinh hợp tác.

GV cung cấp tư liệu

Khách nước ngoài thăm qua du lịch tại Hội An

Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

Dự kiến sản phẩm

Nhận định	Đúng/Sai
1. Du lịch phát triển có thể góp phần bảo vệ di tích lịch sử, di sản văn hoá.	Đúng
2. Nhu cầu tham quan của du khách không ảnh hưởng gì đến công tác bảo tồn di sản.	Sai
3. Doanh thu từ du lịch có thể được dùng để tôn tạo, phục dựng di tích.	Đúng
4. Di sản phi vật thể có thể được bảo tồn qua sưu tầm, truyền dạy, trình diễn.	Đúng
5. Muốn du lịch văn hoá phát triển bền vững thì cần chăm lo bảo tồn di sản.	Đúng

Bước 4. Kết luận, nhận định

GV đánh giá kết quả của học sinh, chốt nội dung.

Hoạt động 3. Luyện tập

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS lắng nghe ghi nhớ

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS

GV tổ chức trò chơi" Chiếc vòng đa sắc". Trò chơi gồm 4 câu hỏi trắc nghiệm

Ở mỗi câu hỏi, các em sẽ có thời gian 10 giây để đưa ra đáp án.Để trả lời, em sẽ giơ thẻ màu tương ứng với màu đáp án:

Câu 1. Sử học có mối quan hệ như thế nào với di sản văn hóa?

A. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản

B. Bảo tồn và khôi phục các di sản

C. Bảo vệ và lưu giữ các di sản

D. Bảo vệ, khôi phục các di sản

Câu 2. Lịch sử văn hóa có vai trò như thế nào đến sự phát triển du lịch

A. Cung cấp bài học kinh nghiệm, là cơ sở hình thành ý tưởng xây dựng chiến lược phát triển

B. Mang lại nguồn lực hỗ trợ hiệu quả cho công tác bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa

C. Cung cấp thông tin để sử học nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển bền vững

D. Quảng bá lịch sử văn hóa cộng đồng, kết nối và nâng cao vị thế và giá trị lịch sử văn hóa

Câu 3. Lĩnh vực nào sau đây thuộc công nghiệp văn hóa

A. Du lịch mạo hiểm

B. Nghành du lịch nói chung

C. Du lịch văn hóa

D. Du lịch khám phá

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Câu hỏi	1	2	3
Đáp án	A	A	C

Hoạt động 4. Vận dụng

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

b. Nội dung:

+ Phát vấn
+ Hoạt động cá nhân/ cả lớp

c. Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

d.Tổ chức thực hiện

5.3.NC1a: Áp dụng được các công cụ và công nghệ số khác nhau để tạo ra kiến thức cũng như các quy trình và sản phẩm.

5.4.NC1c: Đề xuất được các cơ hội khác nhau để phát triển bản thân và cập nhật sự phát triển công nghệ số.

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS:

Giả sử em có định hướng nghề nghiệp là một hoặc một số lĩnh vực nêu trên của công nghiệp văn hóa. Hãy đề xuất một sô ý tưởng trong học tập lịch sử để trang bị cho mình những hiểu biết, tri thức môn học nhằm phục vụ cho nghề nghiệp tương lai.

GV Khuyến khích HS truy cập Internet kết hợp SGK để tìm hiểu về các lĩnh vực của công nghiệp văn hóa (điện ảnh, bảo tàng, du lịch, thiết kế, truyền thông, xuất bản,...).

- Yêu cầu HS lựa chọn một nghề mình yêu thích và đề xuất ý tưởng học tập môn Lịch sử nhằm phục vụ nghề nghiệp đó.
- Hướng dẫn HS sử dụng Canva, PowerPoint, Google Slides hoặc công cụ số khác để thiết kế sản phẩm.

Biểu hiện năng lực số

+ 5.4.NC1c: HS chủ động xác định cơ hội phát triển bản thân thông qua việc lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập phù hợp.

+ 5.3.NC1a: HS lựa chọn công cụ số phù hợp để xây dựng sản phẩm.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

HS thực hiện

- Thu thập thông tin về nghề nghiệp đã chọn.
- Đề xuất các ý tưởng học tập môn Lịch sử nhằm phục vụ nghề nghiệp tương lai.
- Thiết kế sản phẩm số (slide, infographic, poster, video...) thể hiện ý tưởng.

Biểu hiện năng lực số

+ 5.3.NC1a: HS sử dụng các công cụ số để thiết kế và tạo sản phẩm thể hiện ý tưởng của bản thân.

+ 5.4.NC1c: HS đề xuất được các định hướng học tập và cơ hội phát triển năng lực số gắn với nghề nghiệp tương lai.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

HS thực hiện

- Trình bày sản phẩm số trước lớp.
- Giới thiệu nghề nghiệp đã lựa chọn và giải thích vì sao kiến thức Lịch sử có thể hỗ trợ cho nghề nghiệp đó.

Biểu hiện năng lực số

+ 5.3.NC1a: HS sử dụng sản phẩm số để truyền tải ý tưởng, kiến thức và định hướng nghề nghiệp.

+ 5.4.NC1c: HS chia sẻ định hướng phát triển bản thân và khả năng ứng dụng công nghệ số trong nghề nghiệp tương lai.

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

GV thực hiện

- Nhận xét tính sáng tạo, tính thực tiễn của ý tưởng và chất lượng sản phẩm số.
- Gợi ý HS bổ sung, hoàn thiện sản phẩm.

HS thực hiện

- Tiếp thu góp ý.
- Chỉnh sửa và hoàn thiện sản phẩm số.